

Số: /QĐ-BDT

Đắk Nông, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Quyết định số 20/2004/QĐ-UBND, ngày 01/01/2004 của UBND tỉnh Đắk Nông V/v thành lập Ban Dân tộc trực thuộc UBND tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND, ngày 08/7/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 2185/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc điều chỉnh điểm 1.1 khoản 1 mục II Điều 1 Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022. Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh văn phòng, Chánh thanh tra, Trưởng phòng Nghiệp vụ và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN Đắk Nông;
- Đăng tải Website Ban Dân tộc;
- Lưu: VT, KT.

TRƯỞNG BAN

Phan Đình Hiến

BAN DÂN TỘC TỈNH ĐẮK NÔNG

Chương: 483

Biểu số 2

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDT ngày ... tháng ... năm 2023)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
2	Phí	
	Phí A	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
2	Phí	
	Phí A	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	326
I	Nguồn ngân sách trong nước	326
1	Chi sự nghiệp kinh tế (L280 – K281)	326
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
1.2	Kinh phí thực hiện không tự chủ	326
	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (MSCT: 0510; MSDA: 0513)	326
	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Khoản 281) (NSTW vốn sự nghiệp)	309
	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Khoản 281) (NSDP vốn sự nghiệp)	17